# TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**HUYỆN KBANG Độc lập – Tự do - Hạnh phúc TỈNH GIA LAI**

Bản án số: **34**/2022/HSST. Ngày: 29/11/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

# TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nguyên. Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh.
2. Ông Nguyễn Văn Thi.
	* **Thư ký phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.
	* **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang tham gia phiên toà**: Bà Nguyễn Thu Thùy - Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 29/11/2022, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/HS-ST ngày 04/11/2022 đối với bị cáo:

**Trần Văn P**, sinh năm 1981 tại: Tân P, T; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, thị trấn M, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Văn P và bà Phạm Thị B; vợ là Đặng Anh T (đã ly hôn) và 02 con; bị cáo hiện đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**\*Người bị hại:** Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1997 *(đã chết)*; Địa chỉ: Thôn 3, xã Đông, huyện K, tỉnh G.

**\*Người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Ông Nguyễn L, sinh năm 1973

*(có mặt)* và bà Ngô Thị M, sinh năm 1974 *(vắng mặt)*; Địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện K, tỉnh G.

\***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Trường H, sinh năm 1985. Địa chỉ: 379/13 Quang Trung, phường 10, quận G, thành phố H *(vắng mặt)*.

**\*Người làm chứng:**

1. Anh Ngô Tấn L, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn Trạm Lập, xã S, huyện K, tỉnh G *(vắng mặt)*.

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn K, huyện K, tỉnh G *(vắng mặt)*.

1. Anh Trần Văn A, sinh năm 1986;

Địa chỉ: A9B, đường 1a, xã Vĩnh Lộc B, quận B, thành phố H *(vắng mặt)*.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trần Văn P là nhân viên lái xe theo hợp đồng thời vụ cho ông Lê Trường H là thành viên của Hợp tác xã vận tải thương mại dịch vụ du lịch Tuấn Hưng, địa chỉ phường 5, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

Vào ngày 30/7/2022, P điều khiển xe ô tô khách BKS 50F-012.70 chở đoàn từ thiện Liên Hoa Tâm (địa chỉ: A9B/20, đường 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh) đi từ huyện KonChro, tỉnh Gia Lai lưu thông theo trục đường Trường Sơn Đông hướng đi đến xã KonPne, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai để làm từ thiện. Vào lúc 12 giờ 50 phút cùng ngày, xe đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Trường Sơn Đông và đường Lê Văn Tám thuộc Tổ dân phố (TDP) 13, thị trấn Kbang. Lúc này, P điều khiển xe với vận tốc khoảng 50km/giờ, đoạn đường thẳng, hai bên bị cây che khuất tầm nhìn. Do không chú ý quan sát, điều khiển xe đi không đúng phần đường, lấn sang làn đường bên trái, không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư nên phần đầu xe ô tô bên tài đã tông trúng xe mô tô BKS 81AF-007.73 do anh Nguyễn Công Trường điều khiển lưu thông trên đường Lê Văn Tám theo hướng từ xã Lơ Ku đi thị trấn Kbang. P lập tức đạp phanh, dừng xe và xuống kiểm tra tình trạng của người bị nạn và nhờ mọi người đưa Trường đi cấp cứu nhưng Trường đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Sau khi tiếp nH tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Kbang phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, làm việc với người liên quan, người làm chứng để xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn xảy ra.

* Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của P, xác định: Tại thời điểm kiểm tra lúc 13 giờ 39 phút ngày 30/7/2022, nồng độ cồn là 0,00mg/1lít khí thở.
* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là tại ngã tư đường Lê Văn Tám và Trường Sơn Đông thuộc TDP 13, thị trấn Kbang. Đường Lê Văn Tám là đoạn đường thẳng, được đổ bê tông bằng phẳng, rộng 03m, áp dụng cho phương tiện lưu thông hai chiều. Bên phải của đường theo hướng lưu thông xã Lơ Ku đi thị trấn Kbang có đặt biển giao nhau với đường ưu tiên ở vị trí cách ngã tư 59,80m; cùng chiều cách ngã tư 5,2m có đặt biển STOP “Dừng lại quan sát”. Đường Trường Sơn Đông là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, rộng 6,9m, áp dụng cho phương tiện lưu thông hai chiều, trên mặt đường có vạch kẻ nét đứt, tại ngã tư có vạch kẻ bằng nét liền. Bên phải đường Trường Sơn Đông theo hướng lưu thông huyện Đăk Pơ đi đến Cây xăng Huy Thịnh có đặt các biển báo sau: Biển giao nhau với đường không ưu tiên và đi chậm, biển báo tốc độ tối đa cho phép 50km/h, đèn vàng kèm theo biển báo “Chú ý quan sát”, biển giao nhau với đường không ưu tiên cách ngã tư 43,50m. Quá trình khám nghiệm chọn trụ điện số 311HT tại góc ngã tư bên phải hướng thị trấn Kbang đi xã Lơ Ku làm điểm mốc, mép đường bên phải làm chuẩn và chiều khám nghiệm theo hướng lưu thông huyện Đắk Pơ đi đến Cây xăng Huy Thịnh. Vị trí dấu vết, phương tiện được đánh dấu từ 01 đến 07 trên sơ đồ hiện trường.

(01), (02) Vị trí 01, 02 là vết phanh kép được hình thành trên mặt đường Trường Sơn Đông, có đặc điểm thẳng, rõ nét; Vết phanh kép 01 hình thành do lốp sau bên tài, dài 15,5m, bề mặt mỗi vết phanh rộng 0,2m, đầu vết phanh đến mép đường làm chuẩn 4,6m, đầu vết phanh kép 01 cách đầu vết phanh kép 02 là 2,7m; Vết phanh 02 là vết phanh kép được hình thành do lốp sau bên phụ, dài 9,2m, đầu vết phanh đến mép đường làm chuẩn 2,1m, cuối vết phanh đến mép đường làm chuẩn là 1,3m (tại ví trí bánh sau bên phụ).

1. Vị trí số 03 là vùng va chạm có diện (01x01)m, tâm vùng va chạm đến mép đường làm chuẩn 4,3m, tâm vùng va chạm đến trụ điện mốc 16,4m.
2. Ví trí 04 là xe ô tô khách BKS 50F-01270, đầu xe hướng về cây xăng Huy Thịnh, đuôi xe hướng về huyện Đăk Pơ, trục bánh sau bên phụ cách mép đường làm chuẩn 1,3m; Trục bánh trước bên phụ cách mép đường làm chuẩn 01m, trục bánh trước bên phụ đến trục bánh sau xe mô tô BKS 81AF007.73 là 5,3m.
3. Vị trí 05 là vết cày, được hình thành trên mặt đường Trường Sơn Đông, dài 03m, có chiều hướng theo hướng lưu thông của xe ô tô, đầu vết cày đến mép đường làm chuẩn 1,25m, cuối vết cày đến mép đường làm chuẩn 0,3m, cuối vết cày đến trục trước xe mô tô BKS 81AF-007.73 là 0,3m.
4. Vị trí 06 là xe mô tô BKS 81AF-007.73, sau tai nạn xe ngã nghiêng bên trái đầu xe hướng về mép đường, đuôi xe hướng về tim đường, trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn 0,3m, trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 1,55m, trục bánh trước đến tâm vết máu số 07 là 1,8m.
5. Vị trí 07 là vết máu có diện (0,3x0,3)m, ở vị trí ngoài lề đường, tâm vết máu đo vào mép đường làm chuẩn 1,4m, tâm vết máu đo đến trụ điện mốc 10,5m.
* Kết quả khám nghiệm phương tiên liên quan đến tai nạn, ghi nH dấu vết như

sau:

- Xe ô tô BKS 50F-012.70, nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô khách 46 chỗ, số

khung RN5B46SACDC000945, số máy WP12375N1413D017772: Kính chắn gió trước bên tài có vết nứt vỡ diện (1,8x1,2)m. Mặt nạ đầu xe bên tài bị móp méo biến dạng diện (01x0,5)m. Cảng trước (Ba đờ sốc) bị móp méo diện (1,6x0,5). Cảng trước (Ba đờ sốc) trước bên phụ bung ra khỏi vị trí ban đầu 10cm. Biển kiểm soát trước bị móp méo, mặt kính bị nứt vỡ diện (16x14)cm. Cảng trước có vết chà cao su màu đen diện (10x20)cm, cách mép ngoài cùng biển số bên phụ 13cm. Căn cứ Kết luận giám định tư pháp ngày 19/8/2022 của Giám định viên thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai, xác định xe ô tô biển kiểm soát 50F-012.70, tại thời điểm giám định, xe có các chi tiết, cụm chi tiết, hệ thống, tổng thành đủ độ bền, đảm bảo tính năng hoạt động (trừ kính chắn gió, cản trước bên trái bị vỡ).

Xe mô tô biển kiểm soát 81AF-007.73, số khung SS50229827, số máy S50E212560: Tay lái cong vênh hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, lệch 10cm so với vị trí ban đầu. Cụm giữ tay phanh bên phải có vết nứt vỡ diện (01x03)cm. Tay ga bên phải bị tụt hướng từ ngoài vào trong lệch 02cm so với vị trí ban đầu. Đèn xi nhan hai bên bị vỡ, đèn trợ sáng vỡ nát hoàn toàn. Tay côn bên trái bị gãy rơi ra ngoài. Mặt ngoài đầu tay lái bên trái có vết trầy xước kim loại, cao su tay nắm trầy xước diện (01x01)cm. Gác để chân trước bên trái có vết trầy xước kim loại diện (02x06)cm.

Mặt ngoài cần số trước có vết trầy xước kim loại diện (01x01)cm. Đèn xi nhan phía sau bên trái bị vỡ diện (3x4)cm. Mặt ngoài bình xăng bên trái bị móp méo diện (07x15)cm. Mặt ngoài chắn ba bị lún từ ngoài vào trong diện (02x02)cm, cách trục cổ lái 10cm. Gác để chân trước bên phải bị gãy rời ra ngoài. Mặt ngoài nắp côn bên phải bị vỡ hướng từ ngoài vào trong diện (02x04)cm. Chân chống cong vênh hướng từ trước ra sau từ ngoài vào trong lệch 04cm so với vị trí ban đầu. Mặt ngoài chắn bảo vệ ống giảm thanh có vết trầy xước kim loại, móp méo hướng từ ngoài vào trong 01cm, có bám dính dấu vết sơn màu đỏ. Phần đuôi ống giảm thanh bị móp méo dài 50cm, tâm cách đất 52cm. Nhún sau bên phải cong vênh hướng từ ngoài vào trong lệch 04cm so với vị trí ban đầu.

* Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Công Trường ghi nH: Đầu, mặt, cổ: Hai mắt nhắn, đồng tử hai bên dãn đều 03mm. Ống tai phải, mũi, miệng chảy dịch màu đỏ, miệng ngậm, lưỡi nằm trong cung răng, các răng không gãy. Vùng cung mày phải, mắt phải có vết rách da đã được khâu chỉ trong diện (05x02)cm. Vùng trán phải, mắt phải bầm tụ máu, xây sát da trong diện (08x07)cm. Vùng mũi xây sát da trong diện (04x02)cm. Vùng môi dưới trái bầm tụ máu trong diện (02x01)cm; Lưng, mông: Vùng bả vai phải xây sát da trong diện (04x10)cm, vùng bả vai trái xây sát da kích thước (04x02)cm. Vùng thắt lưng phải, trái, mông trái xây sát da trong diện (25x07)cm. Ngực, bụng, không phát hiện thương tích; Tay, chân: Vùng 1/3 giữa mặt ngoài, cánh tay phải xây sát da, bầm tụ máu trong diện (07x06)cm. Gãy xương cánh tay phải. Vùng mặt sau khuỷu tay phải xây sát da trong diện (08x08)cm. Mu bàn tay, các ngón tay bàn tay phải xây sát da rải rác trong diện (14x09)cm. Vùng 1/3 giữa mặt ngoài, trong cẳng chân phải bầm tụ máu trong diện (13x08)cm. Vùng mắt cá trong, cạnh trong bàn chân phải bầm tụ máu trong diện (24x06)cm. Mặt trên ngón 1 bàn chân phải xây sát da trong diện (02x03)cm. Vùng mặt trước đầu gối trái xây sát da trong diện (04x03)cm. Vùng mặt trong đầu gối, 1/2 trên cẳng chân trái bầm tụ máu trong diện (25x10)cm. Mu bàn chân, các ngón chân bàn chân trái xây sát da rải rác trong diện (04x02)cm. Vùng mặt trên khớp vai trái xây sát da kích thước (95x2)cm. Vùng mặt sau khủy tay trái xây sát da bầm tụ máu trong diện (06x04)cm. Mu bàn tay các ngón tay trái xây sát da rải rác trong diện (18x13)cm; Mổ thử thi: Mở rộng vết thương cung mày mắt phải, mô cơ dưới da vùng trán mắt phải bầm tụ máu, nứt xương sọ trán phải đo được kích thước (02x0,1)cm, có máu chảy qua đường nứt.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 515/KL-KTHS, ngày 25/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của anh Trường: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là do P điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường, phần xe bên tài lấn sang phần đường lưu thông theo hướng ngược lại 0,85m. Khi thấy biển giao nhau với đường không ưu tiên (thuộc nhóm biển báo nguy hiểm), P là người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải chú ý quan sát, giảm tốc độ đến mức thấp nhất để đảm bảo an toàn không để gây ra tai nạn.

Ngoài ra, anh Trường cũng có lỗi là điều khiển xe không chú ý quan sát, không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông đường bộ khi gặp biển báo giao nhau với đường

ưu tiên “nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên”, không giảm tốc độ và chú ý quan sát mà vẫn điều khiển xe đi qua ngã tư. Khi xảy ra tai nạn, nồng độ cồn đo đối với anh Trường là 0.093mg/l, đã vi phạm khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu bia.

Khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, P có giấy phép lái xe hạng E, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/8/2019, có giá trị đến ngày 19/8/2024. Như vậy, P đủ điều kiện điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 50F-012.70 tham gia giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, đại diện của người bị hại yêu cầu Trần Văn P bồi thường thiệt hại về người, tiền tổn thất tinh thần và tài sản với số tiền là 150.000.000 đồng. P đã bồi thường đủ số tiền trên, đại diện của người bị hại là ông Nguyễn Liêm và bà Ngô Thị Mười không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho P. Tuy nhiên, do tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn huyện Kbang diễn biến phức tạp, nên VKSND huyện Kbang thấy việc truy tố đối với Trần Văn P là cần thiết.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tạm giữ phương tiện liên quan đến tai nạn gồm: Xe ô tô biển kiểm soát 50F-012.70 và xe mô tô biển kiểm soát 81AF-007.73. Sau khi điều tra làm rõ nguồn gốc, xác định tình trạng kỹ thuật phương tiện, Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô biển kiểm soát 50F-012.70 cho chủ sở hữu là ông Lê Trường H và trả xe mô tô kiểm soát 81AF-007.73 cho ông Nguyễn Liêm.

Tại Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 02/11/2022, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Trần Văn P về tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *(sau đây gọi tắt là BLHS)*.

**Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai** vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Trần Văn P về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Trần Văn P phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của BLHS để xử phạt bị cáo P từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập của bị cáo P trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo P và đại diện của người bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong nên đề nghị HĐXX không xem xét đến nữa.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên trả lại Giấy phép lái xe số 790118021962 mang tên Trần Văn P do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/8/2019 cho bị cáo P.

Về án phí: Buộc bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (HSST) theo quy

định

**Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P** đã khai nH hành vi phạm tội của mình như

nội dung Bản cáo trạng đã nêu, tỏ thái độ ăn năn hối cải, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại** ông Nguyễn L không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt nhẹ nhất và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

# NH ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nH thấy như sau:*

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P khai nH tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở để xác định:

Trần Văn P có Giấy phép lái xe ôtô hạng E số: 790118021962 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/8/2019. Vào ngày 30/7/2022, P điều khiển xe ô tô khách BKS 50F-012.70 đi từ huyện KonChro, tỉnh Gia Lai lưu thông theo trục đường Trường Sơn Đông hướng đi đến xã KonPne, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Vào lúc 12 giờ 50 phút cùng ngày, xe đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Trường Sơn Đông và đường Lê Văn Tám thuộc TDP 13, thị trấn Kbang. Lúc này, P điều khiển xe với vận tốc khoảng 50km/giờ, đoạn đường thẳng, hai bên bị cây che khuất tầm nhìn. Do không chú ý quan sát, điều khiển xe đi không đúng phần đường, lấn sang làn đường bên trái 0,85m, không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư, nên phần đầu xe ô tô bên tài đã tông trúng xe mô tô BKS 81AF-007.73 do anh Nguyễn Công Trường điều khiển lưu thông trên đường Lê Văn Tám theo hướng từ xã Lơ Ku đi thị trấn Kbang, hậu quả khiến anh Trường tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 515/KL-KTHS, ngày 25/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của anh Trường: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Như vậy, hành vi nêu trên của Trần Văn P đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2018, năm 2019 gây thiệt hại về tính mạng cho 01 người nên đã phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS như VKSND huyện Kbang đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

1. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P là hành vi gây nguy hiểm lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến

tính mạng và tài sản của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân nên cần phải được xem xét, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị cáo phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đó là: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ theo yêu cầu của đại diện người bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện cho người bị hại có đơn bãi nại và xin xử phạt bị cáo hình phạt nhẹ nhất; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo thất nghiệp, không có việc làm và thu nhập ổn định, gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, hai con còn nhỏ đang trong tuổi ăn học, cha mẹ bị cáo đã lớn tuổi không còn khả năng lao động nên bị cáo là trụ cột chính trong gia đình; việc xảy ra tại nạn cũng có một phần lỗi lớn của người bị hại Nguyễn Công Trường. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa từng bị kết án và luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú; trong thời gian tại ngoại, bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật nên có khả năng tự cải tạo cao và không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa để trở thành người lương thiện, HĐXX đã xem xét và áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, buộc bị cáo phải chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian cải tạo là đã đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

1. **Về khấu trừ thu nhập:** Xét bị cáo có nghề nghiệp và có nguồn thu nhập từ lái xe ô tô nên cần khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.
2. Trong vụ án này có ông Lê Trường H là chủ xe ô tô khách BKS 50F-

012.70 mà bị cáo điều khiển gây tai nạn. Do phần trách nhiệm dân sự, bị cáo và đại diện của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, việc xe ô tô của ông H bị hư hỏng, ông không có yêu cầu bị cáo P bồi thường nên HĐXX không xem xét. Tại phiên toà hôm nay, ông H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

1. **Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo và đại diện của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét đến nữa.
2. **Về xử lý vật chứng:** Cần tuyên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 790118021962 mang tên Trần Văn P do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/8/2019.
3. **Về án phí:** Bị cáo P phải chịu án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

# QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn P** phạm tội: *“Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ”*:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 01 *(một)* năm 03 *(ba)* tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nH được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Phước trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Trần Văn P phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Trần Văn P trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

* Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Văn P 01 Giấy phép lái xe số 790118021962 mang tên Trần Văn P do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/8/2019.

* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2022), bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại (ông Liêm) có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn và quyền kháng cáo nêu trên đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại (bà Mười) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được tính từ ngày người đó nH được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nH*: T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

-TAND tỉnh; **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

-VKSND huyện;

-Công an huyện;

-Bị cáo;

-Đại diện hợp pháp của bị hại;

-Chi cục THADS huyện Kbang; **Lê Văn Nguyên**

-Lưu HSVA,VPTA.